

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2020/HS-ST
Ngày 16 -6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 203/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2020/QĐXXST-HS ngày 23/5/2020, quyết định hoãn phiên tòa số 137/HSST-QĐ ngày 02/6/2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1980 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: 29/10 khu phố A, phường H, Thành phố K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn X, sinh năm 1955 và con bà Trần Thị E, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Đặng Thị Bạch T, sinh năm 1981 và có 02 con sinh năm 2012 và năm 2015; tiền sự, tiền án: Không có.

Nhân thân: Ngày 19/3/1999 Tòa án nhân dân huyện Thuận An (nay là Thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 29, ngày 17/9/1999 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt giam ngày 18/3/2020, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn X, sinh năm 1956; Số 29/10 khu phố A, phường H, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Võ Thanh Q, sinh năm 1976, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn T sử dụng ma túy từ năm 2019. Ngày 17/3/2020, T được bạn tên Tí (không rõ nhân thân) cho 01 gói ma túy, khoảng 13 giờ 00 phút ngày 18/3/2020, T để gói ma túy trong bóp da để túi quần trước bên phải điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WORLD, biển số 61H5 - 6612 đến quán Cafe 79 khu phố Tây B, phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, thời điểm này lực lượng Công an phường Đông Hòa phối hợp với Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế và ma túy Công an Thành phố Dĩ An kiểm tra hành chính, phát hiện bên trong bóp da của T có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy lên bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu WORLD, biển số 61H5 – 6612.

Kết luận giám định số 144/MT-PC09 ngày 26/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín thu giữ của Trần Văn T là ma túy, khối lượng 0,1904 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng đã xử lý : Xe mô tô nhãn hiệu WORLD màu đen, số khung: 10687817, số máy: 10687817, biển số 61H5 - 6612 chủ sở hữu ông Trần Văn X. Ông X cho T mượn xe không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội.

Cáo trạng số 237/CT – VKS ngày 12 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo T không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo T nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Trần Văn T: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/3/2020, lời khai người chứng kiến, biên bản lấy lời khai bị cáo T thể hiện ngày 18/3/2020 T cất giữ 0,1994 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt giữ. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình

sự. Bản cáo trạng số 237/CT-VKS ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu thể hiện năm 1999 bị xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản, lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Đối với người tên Ti không rõ nhân thân cho ma túy T, Công an Thành phố Dĩ An tách điều tra xác minh xử lý sau.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận. Riêng mức hình phạt đối với bị cáo T có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2020.

2. Các biện pháp tư pháp

2.1 Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có 0,1443 gam ma túy Methamphetamine.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. 2 Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Dĩ an;
- Công an Dĩ an;
- Chi cục THA dân sự Dĩ an;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh